

Số: 20/2017/QĐ-UBND

An Giang, ngày 11 tháng 5 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí đăng ký  
kinh doanh trên địa bàn tỉnh An Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 460/TTr-STC ngày 28 tháng 4 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh:** Quyết định này quy định mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh An Giang.

**2. Đối tượng áp dụng:**

- a) Đối tượng nộp lệ phí: Hộ gia đình, hợp tác xã, Liên hiệp hợp tác xã.
- b) Cơ quan thu lệ phí:
  - Sở kế hoạch và Đầu tư thu lệ phí đối với Liên hiệp hợp tác xã;
  - Phòng Tài chính – Kế hoạch thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thu lệ phí đối với các Hộ gia đình và Hợp tác xã.

**Điều 2. Mức thu lệ phí**

Mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh: 100.000 đồng/lần đăng ký.

**Điều 3. Kê khai, nộp lệ phí**

1. Cơ quan thu lệ phí nộp 100% số tiền lệ phí đăng ký kinh doanh thu được vào ngân sách nhà nước theo Chương, mục, tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Nguồn chi phí trang trải cho việc thực hiện thu lệ phí đăng ký kinh doanh do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của cơ quan thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước hiện hành.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Cơ quan thu lệ phí:

a) Tổ chức thu, nộp lệ phí đăng ký kinh doanh theo quy định tại Quyết định này;

b) Niêm yết hoặc thông báo công khai mức thu lệ phí tại địa điểm thu, khi thu lệ phí phải cấp biên lai thu cho đối tượng nộp phí và đăng ký với cơ quan thuế để sử dụng và quyết toán biên lai thu theo quy định hiện hành;

c) Mở sổ sách kế toán để theo dõi, phản ánh việc thu, nộp số tiền lệ phí theo chế độ hiện hành;

d) Tổng hợp báo cáo tình hình thu, nộp lệ phí theo quy định.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp các kiến nghị, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền cho phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

3. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm bảo đảm chứng từ phục vụ cho công tác thu của cơ quan thu lệ phí; hướng dẫn việc kê khai, thu, nộp, mở sổ sách, chứng từ kế toán và quyết toán lệ phí theo quy định.

4. Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm hướng dẫn cơ quan thu lệ phí các thủ tục liên quan đến việc mở tài khoản, nộp lệ phí thu được theo quy định.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 5 năm 2017.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo An Giang, Đài PT-TH An Giang;
- Website Chính phủ; Website tỉnh An Giang;
- Lưu: Lưu: VT, P.KTTH, TT.Công báo - Tin học.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Văn Nung**